

1. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

❖ Chính sách về ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư mở rộng

Công văn số 30027/CTHN-TTHT ngày 04/05/2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội, cụ thể như sau:

- Trường hợp doanh nghiệp có dự án đầu tư mở rộng đáp ứng một trong các tiêu chí quy định tại Khoản 4 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC thì được chọn hưởng ưu đãi thuế TNDN theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại gồm mức thuế suất, thời gian miễn giảm (nếu có) hoặc được áp dụng thời gian miễn, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại (không được hưởng mức thuế suất ưu đãi) bằng với thời gian miễn, giảm thuế đối với dự án đầu tư mới trên cùng lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi thuế TNDN.
- Trường hợp doanh nghiệp chọn hưởng ưu đãi thuế TNDN theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại thì dự án đầu tư mở rộng đó phải thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi thuế TNDN theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP đồng thời cũng thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn với dự án đang hoạt động.
- Trường hợp doanh nghiệp có đầu tư nâng cấp, thay thế, đổi mới công nghệ của dự án đang hoạt động thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi thuế theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP mà không đáp ứng một trong ba tiêu chí quy định tại Khoản 4 Điều 10 thông tư số 96/2015/TT-BTC thì ưu đãi thuế thực hiện theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại (nếu có).

Về các trường hợp giảm thuế TNDN:

- Trường hợp doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, xây dựng, vận tải sử dụng từ 10 đến 100 lao động nữ, trong đó số lao động nữ chiếm trên 50% tổng số lao động có mặt thường xuyên hoặc sử dụng thường xuyên trên 100 lao động nữ mà số lao động nữ chiếm trên 30% tổng lao động có mặt thường xuyên của doanh nghiệp được giảm thuế TNDN phải nộp tương ứng với số tiền thực chi thêm cho lao động là người dân tộc thiểu số theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của BTC.

- Các khoản chi thêm cho lao động nữ và lao động là người dân tộc thiểu số nêu trên được xác định theo hướng dẫn tại Điểm 2.10 Khoản 2 Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của BTC.

2. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

❖ Xuất hóa đơn GTGT đối với hàng tạm nhập tái xuất

Công văn số 27085/CTHN-TTHT ngày 25/04/2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội, cụ thể như sau:

Trường hợp doanh nghiệp có phát sinh hàng hóa là hàng tạm xuất khẩu, tái nhập khẩu thì thuộc đối tượng không chịu thuế theo quy định tại Khoản 20 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của BTC.

3. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

❖ Chính sách thuế TNCN đối với quà tặng cho nhân viên khi nghỉ việc

Công văn số 33037/CTHN-TTHT ngày 15 tháng 05 năm 2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội, cụ thể như sau:

Trường hợp Công ty thực hiện tặng quà cho người lao động sau khi đã kết thúc hợp đồng lao động không thuộc các khoản quy định tại khoản 10 Điều 2 Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của BTC thì không thuộc đối tượng chịu thuế TNCN từ nhận quà tặng.

❖ Thuế TNCN từ trúng thưởng cho nhân viên

Công văn số 24601/CTHN-TTHT ngày 19/04/2023 về thuế TNCN từ trúng thưởng cho nhân viên. Cụ thể như sau:

Trường hợp NLD nhận được khoản thưởng bằng hiện vật do tham gia các cuộc thi có thưởng hoặc các hình thức trúng thưởng khác của doanh nghiệp tổ chức được xác định là thu nhập từ trúng thưởng theo hướng dẫn tại Khoản 6 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của BTC, nếu giá trị giải thưởng vượt trên 10 triệu đồng mà cá nhân trúng giải thưởng nhận được thì doanh nghiệp thực hiện khấu trừ thuế TNCN trước khi trả thưởng cho cá nhân trúng thưởng. Số thuế khấu trừ được xác định theo hướng dẫn tại

Điều 15 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013.

❖ **Thuế TNCN đối với khen thưởng cho người lao động**

Công văn số 20479/CT-TTHT ngày 10/4/2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội. Cụ thể như sau:

Trường hợp NLD có phát sinh khoản thu nhập từ khen thưởng khi lập thành tích xuất sắc thì các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền ngoài tiền lương, tiền công do người sử dụng lao động trả mà người nộp thuế được hưởng dưới mọi hình thức thuộc khoản thu nhập chịu thuế TNCN theo hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 2 Thông số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của BTC. Tổ chức chi trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế trước khi trả thu nhập cho NLD và kê khai thuế với CQT theo quy định.

4. THUẾ KHÁC

❖ **Thuế xuất, nhập khẩu**

Công văn số 1732/TCHQ-TXNK ngày 13/04/2023 của Tổng Cục Hải Quan, cụ thể như sau:

- Trường hợp tái nhập hàng hóa đã xuất khẩu để sửa chữa, tái chế sau đó tái xuất trả lại khách hàng nước ngoài (người mua ban đầu) thuộc đối tượng miễn thuế (đối tượng này được quy định tại Điểm c Khoản 9 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13).
- Trường hợp tái nhập hàng hóa đã xuất khẩu để sửa chữa, tái chế sau đó tái xuất trả lại khách hàng nước ngoài (không phải người mua ban đầu) thì không thuộc trường hợp miễn thuế.

5. HÓA ĐƠN

❖ **Chuyển tài sản là máy móc kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng về chi nhánh công ty**

Công văn số 30380/CTHN-TTHT ngày 05/05/2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội, cụ thể như sau:

Trường hợp tài sản điều chuyển giữa các đơn vị hạch toán độc lập hoặc giữa các đơn vị thành viên có tư cách pháp nhân đầy đủ trong cùng một tổ chức, thì tổ chức có tài sản điều chuyển phải lập hóa đơn điện tử như bán hàng hóa.

Ký hiệu viết tắt

BTC

Bộ Tài Chính

NĐ-CP

Nghị Định – Chính Phủ

TT

Thông tư

TNDN

Thu nhập doanh nghiệp

CQT

Cơ quan thuế

TNCN

Thu nhập cá nhân

TNCT

Thu Nhập Chịu Thuế

GTGT

Giá trị gia tăng

NLĐ

Người Lao động

Liên hệ:**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHAI MINH**

Phòng 603, Lầu 6, Citilight Tower, Số 45 Đường Võ Thị Sáu

Phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: 84 28 3820 5731 / 2

Fax: 84 28 3820 0906

(Tiếng Anh)

Trần Mai Tường Vy

tran.mai.tuong.vy@kmc.vn

Nguyễn Văn Mùi

nguyen.van.mui@kmc.vn

(Tiếng Nhật)

Lê Quốc Duy

le.quoc.duy@kmc.vn

Nguyễn Thị Thảo Uyên

nguyen.thi.thao.uyen@kmc.vn

Bản tin này nhằm cập nhật và tóm tắt những quy định chung liên quan đến Thuế, Kế toán, Đầu tư và Lao động ở Việt Nam. Quý vị nên tham khảo ý kiến chuyên môn trước khi đưa ra quyết định.